## THÔNG TƯ

**Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ**

# Số: 15 /2014/TT-BGDĐT

3. Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của cơ sở đào tạo thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 27 Quy chế này hoặc tương đương (Phụ lục II) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận. Thủ trưởng cơ sở đào tạo phải thẩm định và chịu trách nhiệm về tính xác thực của chứng chỉ ngoại ngữ trước khi công nhận tương đương theo Phụ lục

2. Dạng thức đề thi (đầu vào) do thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định trên cơ sở đề nghị của trưởng đơn vị chuyên môn, được nêu rõ trong thông báo tuyển sinh. Dạng thức đề thi môn ngoại ngữ phải đảm bảo xác định được trình độ ngoại ngữ theo quy định của cơ sở đào tạo, căn cứ vào Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (sau đây gọi là Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

b) Học phần ngoại ngữ: căn cứ trình độ ngoại ngữ của người trúng tuyển và yêu cầu về trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận văn được quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 27 Quy chế này, cơ sở đào tạo quy định khối lượng học tập học phần ngoại ngữ phù hợp.

5. Cơ sở đào tạo không bắt buộc học viên phải học học phần ngoại ngữ tại cơ sở mình nhưng phải tổ chức giảng dạy (nếu học viên có nhu cầu) và đánh giá học phần theo quy định tại Khoản 4, Điều 25 của Quy chế này.

4. Đối với học phần ngoại ngữ (bao gồm cả ngoại ngữ thứ hai cho học viên theo học ngành, chuyên ngành ngôn ngữ nước ngoài): Căn cứ vào Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Điểm b, Khoản 2, Điều 27 của Quy chế này, Thủ trưởng cơ sở đào tạo tổ chức đánh giá học phần ngoại ngữ của học viên (bao gồm cả học viên không đăng ký học ngoại ngữ tại cơ sở đào tạo).

5. Học viên được miễn đánh giá học phần ngoại ngữ, đủ điều kiện về ngoại ngữ theo Điểm b, Khoản 2, Điều 27 của Quy chế này trong các trường hợp sau:

a) Thuộc quy định tại các điểm a, b, c Khoản 3, Điều 5 Quy chế này;

b) Thuộc quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 5 Quy chế này và chứng chỉ còn trong thời hạn 2 năm tính đến ngày nộp luận văn theo quy định của cơ sở đào tạo;

c) Học chương trình đào tạo thạc sĩ giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền cho phép; trình độ ngoại ngữ khi trúng tuyển tối thiểu đạt từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương; học viên được giảng dạy, viết và bảo vệ luận văn bằng ngôn ngữ nước ngoài.

**2. Điều kiện bảo vệ luận văn:**

b) Đạt trình độ ngoại ngữ do thủ trưởng cơ sở đào tạo quy định theo đề nghị của hội đồng khoa học đào tạo nhưng tối thiểu phải từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục II);

#### Phụ lục II

**BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ**

**TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

*(Kèm theo Thông tư số: 15 /2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**Tiếng Anh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khung năng lực  ngoại ngữ  VN | IELTS | TOEFL | TOEIC | Cambridge Exam | BEC | BULATS | CEFR |
| Cấp độ 3 | 4.5 | 450 ITP  133 CBT 45 iBT | 450 | PET | Preliminary | 40 | B1 |

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

01082017

Kính gửi: Các anh chị học viên

Hiện nay, có nhiều anh chị thắc mắc về vấn đề Chuẩn đầu ra ngoại ngữ trong chương trình đào tạo thạc sĩ tại ĐHQGHN, xin được giải đáp như sau:

**1. Quy định**

- Tất cả các học viên đều phải có minh chứng chuẩn đầu ra ngoại ngữ kèm hồ sơ xin bảo vệ luận văn mới được ra quyết định bảo vệ luận văn.

- Do đặc thù ngành học, ngoại ngữ chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo thạc sĩ Biến đổi khí hậu và Khoa học bền vững tại Khoa Các khoa học liên ngành là ***Tiếng Anh***(các ngoại ngữ khác không được).

- Các minh chứng Tiếng Anh này cũng có thể được sử dụng vào các mục đích khác như hồ sơ công tác, hồ sơ thăng tiến, thi chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp, giao tiếp, phiên dịch và dịch thuật bằng ngôn ngữ Tiếng Anh... tuỳ theo yêu cầu nơi bạn làm việc.

**2. Hướng dẫn**

Mời các bạn xem Hướng dẫn mới nhất của ĐHQGHN trong công văn số 297/HD-ĐHQGHN, ngày 03/02/2017 về việc "Tổ chức đào tạo các học phần ngoại ngữ thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ tại ĐHQGHN" được gửi trong file đính kèm để biết thêm chi tiết, khi đọc, chú ý một số vấn đề sau:

- Chú ý các phần quy định cho bậc thạc sĩ (học viên), bỏ qua các phần quy định cho bậc đại học (sinh viên).

-***Mục 2.2.2.*** Nếu lớp nào có nhu cầu học học phần "Tiếng Anh cơ bản" và đăng kí đủ 30 người theo quy định trong hướng dẫn, Khoa sẽ phối hợp với Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN để tổ chức giảng dạy. Ưu điểm của phần này là được học kiến thức thực sự, khi thi kết thúc học phần nếu đạt có thể kết hợp với làm chứng chỉ B1 đáp ứng chuẩn đầu ra luôn, được miễn kinh phí thi. Tuy nhiên, thời gian học tập tương đối dài, phát sinh thêm nhiều chi phí học tập khác.

- ***Mục 3.2.*** Có 5 loại minh chứng miễn học ngoại ngữ (ở đây là Tiếng Anh), các bạn chỉ cần 1 trong 5 loại này là đủ. Những minh chứng miễn học Tiếng Anh này đồng thời cũng là minh chứng miễn đầu vào kèm theo hồ sơ dự thi, minh chứng chuẩn đầu ra kèm theo hồ sơ xin bảo vệ luận văn.

- **Mục 4.** Khi có minh chứng như ở Mục 3.2 ở trên, các bạn chỉ cần nộp cho Khoa trước khi chứng chỉ hết hạn, trong trường hợp này, đến thời điểm nộp luận văn mà minh chứng chuẩn đầu ra nộp trước đó hết hạn vẫn được chấp nhận.

**3. Thi các loại chứng chỉ chuẩn đầu ra**

- Các loại chứng chỉ minh chứng chuẩn đầu ra và cơ sở cấp chứng chỉ đó được chấp nhận xin xem trong phần Phụ lục của **"Thông báo tuyển sinh đợt 2 năm 2017"** trong file đính kèm.

- Lịch thi chứng chỉ B1 năm 2017 tại 05 cơ sở cấp chứng chỉ được Đại học Quốc gia Hà Nội công nhận chuẩn đầu ra xem trong file đính kèm.

- Nếu có nhu cầu đăng kí thi gián tiếp để đạt kết quả như mong muốn, vui lòng gọi số điện thoại bên dưới.

Theo HD 297 của ĐHQG về đào tạo ngoại ngữ